

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và ông Hoàng Thanh Diện

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương – Thư ký

Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 14/9/2017 đối với bị cáo: Trương Thái T - sinh ngày 12/12/1993; sinh trú quán: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; con ông Trương Minh T và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Trần Thị V (đang ly thân); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/7/2017 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Nguyễn Thị K, trú tại: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình - có mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trương Thái T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút, ngày 21/4/2017, sau khi nhậu cùng bạn xong, Trương Thái T đi về trước thềm nhà mình ngồi chơi. Do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi bộ từ nhà mình đến nhà ông Nguyễn Vĩnh T ở cùng thôn rồi trèo hàng rào vào hiên nhà của chị Nguyễn Thị K. T đi đến cửa phụ phía Bắc của chị K, dùng tay giật mạnh cửa nhưng vì cửa khoá trong nên không mở được. T đi đến cột trụ gần công rồi trèo lên cột trụ để lên tầng thượng nhà chị K. Khi lên tầng thượng T lại gần cửa dùng tay mở cửa ra do cửa không khoá rồi đi vào nhà, T đi theo đường cầu thang xuống tầng một, đi đến phòng ngủ gần phòng bếp. Trong phòng không có ai, T đi đến vị trí tủ gỗ và mở cửa tủ thì thấy có 01 túi xách, T kiểm tra trong túi xách phát hiện 01 cái ví, trong ví có 02 thẻ ATM trong

đó có 01 thẻ ATM của Ngân hàng Đầu tư phát triển Bắc Quảng Bình (BIDV) mang tên Nguyễn Thị K, 01 tờ giấy trắng ghi mật khẩu thẻ và 700.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, T lấy thẻ ATM, tờ giấy ghi mật khẩu và tiền bỏ vào túi quần, còn ví và túi xách bỏ lại tủ gỗ rồi tiếp tục đi đến phòng ngủ thứ hai, có mẹ con chị K đang nằm ngủ. T thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu trắng, màn hình cảm ứng để ở góc giường phía Bắc, T đi đến lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra phòng khách mở cửa chính đi ra ngoài, nhảy hàng rào tẩu thoát. Sau đó, T dùng điện thoại lấy trộm được gọi điện cho hãng taxi M thuê xe đi đến cây ATM rút tiền tự động tại trụ sở BIDV Bắc Quảng Bình thuộc khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Tại đây, T dùng số mật khẩu ghi trong tờ giấy lấy được và rút số tiền 9.000.000 đồng. Đến 06 giờ cùng ngày, T bắt xe vào TP. Hồ Chí Minh tiêu xài cá nhân hết số tiền lấy trộm được, còn điện thoại di động nhãn hiệu Huawei lấy trộm được, T để lại sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 24/HD ngày 18/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Ba Đồn xác định trị giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Lua – U22 mà Trương Thái T chiếm đoạt có giá trị: 1.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ : 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Lua – U22, màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 861081033461706, số IMEI2: 861081033461714, đã qua sử dụng và xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị K

Ngày 30/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tiến hành truy tìm 01 thẻ ATM của BIDV Bắc Quảng Bình mang tên Nguyễn Thị K và 01 thẻ ATM của Ngân hàng MB Bank mang tên Nguyễn Thái Đ nhưng không có kết quả.

Quá trình điều tra Trương Thái T đã thoả thuận bồi thường cho chị Nguyễn Thị K số tiền 9.700.000 đồng, chị K đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 32/VKS-KT ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Trương Thái T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138 các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thái T từ 06 đến 09 tháng tù.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Trương Thái T đã thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 0 giờ 30 phút, ngày 21/4/2017, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong quản lý và bảo vệ tài sản của chị Nguyễn Thị K, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Lua – U22 đã qua sử dụng; số tiền 700.000 đồng; 02 thẻ ATM trong đó có 01 thẻ ATM của Ngân hàng Đầu tư phát triển Bắc Quảng Bình (BIDV) mang tên Nguyễn Thị K và bị cáo đã rút số tiền 9.000.000 đồng

trong tài khoản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại về không gian, thời gian và các tài sản bị chiếm đoạt cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn thống nhất và phù hợp. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị K là 10.900.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định bị cáo Trương Thái T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo Trương Thái T thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe, có hiểu biết và nhận thức pháp luật nhất định nhưng không chịu học tập, rèn luyện lao động để tạo ra thu nhập chính đáng nhằm nuôi sống bản thân, trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Mà ngược lại bị cáo lười lao động, chỉ thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 24/10/2012 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; ngày 30/10/2012 bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về việc: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường đầy đủ số tiền 9.700.000 đồng cho chị Nguyễn Thị K, tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, tại phiên tòa hôm nay người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, hiện tại bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng hiện đã sống ly thân, bị cáo sống chung với bố mẹ nhưng bố mẹ thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị K: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Lua – U22, màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 861081033461706, số IMEI2: 861081033461714, đã qua sử dụng. Tại phiên tòa hôm nay chị K không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo đã thoả thuận bồi thường cho chị Nguyễn Thị K số tiền 9.700.000 đồng, chị K đã nhận đủ tiền và không có ý kiến gì nên Hội đồng không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trương Thái T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Trương Thái T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thái T 9 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 20/8/2017)

II. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

III. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

VI. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trương Thái T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo; người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/9/2017).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- CA huyện TX Ba Đồn;
- VKSND TX Ba Đồn;
- Chi cục THADS TX Ba Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Tướng Thị Hà